

**No. 18983**

---

**PHILIPPINES  
and  
VIET NAM**

**Basic Agreement on economic, scientific and technical co-  
operation. Signed at Manila on 9 January 1978**

*Authentic texts: Pilipino, Vietnamese and English.*

*Registered by the Philippines on 18 July 1980.*

---

**PHILIPPINES  
et  
VIET NAM**

**Accord de base concernant la coopération économique,  
scientifique et technique. Signé à Manille le 9 janvier  
1978**

*Textes authentiques : pilipino, vietnamien et anglais.*

*Enregistré par les Philippines le 18 juillet 1980.*

## [PILIPINO TEXT — TEXTE PILIPINO]

**PANGUNAHING KASUNDUANG PAGTUTULUNGANG EKONOMIKO, SIYENTIPIKO AT TEKNIKAL NG PAMAHALAAN NG REPUBLIKA NG PILIPINAS AT NG PAMAHALAANG SOSYALISTA NG REPUBLIKA NG VIETNAM**

Ang Republika ng Pilipinas at ang Sosyalistang Republika ng Vietnam,

Sa pagnanasang mapaunlad ang kanilang pagtutulungan ekonomiko, siyentipiko at tekniko ayon sa panuntunang pantay-pantay, paggalang sa kalayaan at pambansang kapangyarihan ng bawat isa, walang pakikialam sa bawat isang pansariling pamamalakad, at sa kapakinabangan ng bawat isa't isa,

Bilang pagkilala ng mga biyayang matatamo ng dalawang bansa sa higit na malapitang pagtutulungang ekonomiko, siyentipiko at teknikal,

At nagkakasundo sa mga sumusunod:

*Ika-1 Artikulo.* Ang dalawang pamahalaan ay nagkakasundo na itaguyod at palawigin, sa abot ng kani-kanilang makakaya, ang anumang pagtutulungang ekonomiko, siyentipiko at etknikal ayon sa mga batas alituntuning umiiral sa kanikanilang bansa.

Ayon sa itinatadhana ng kasunduang ito, and pagtutulungang pangekonomiko, siyentipiko at tekniko ay itataguyod upang pasiglahin at palawakin ang mga sumusunod:

- a) Ang matatag na pagunlad ng pangangalakal;
- b) Ang pagtutulungan sa larangan ng transportasyon at komunikasyon;
- c) Ang pagtutulungan sa pagpapaunlad ng agrikultura at mga industriyang hango sa likas na kayamanan;
- d) And pagtutulungan sa produksiyon at pamamahagi ng kalakal;
- e) Ang pagtutulungan pagsasanay-tekniko at siyentipiko;
- f) At iba panguri nang pagtutulungan na naaangkop sa kani-kanilang pangangailangang at kakayahang ekonomiko, siyentipiko at tekniko.

*Ika-2 Artikulo.* Upang isakatuparan ang Kasunduang ito, ang dalawang Pamahalaan ay nagkasundo na magsasagawa ng mga kaukulang hakbang ayon sa mga itinatadhana ng Kasunduang ito.

Sa layunin na dagling maisakatuparan ang Kasunduang ito, nagkakasundo ang Magkabilang Panig na magkaroon ng tuwirang pag-uusap o sa pamamagitan ng mga kinatawan ng kinauukulang mga sangay ng pamahalaan upang magkaroon ng kasunduan sa mga tiyak na paksa at iba pang uri ng pagtutulungan alinsunod sa mga batas, alituntunin at mga kautusan na pinaiiral ng Nagkakasundong Banig.

*Ika-3 Artikulo.* Ang kasunduang ito ay hindi sasaklaw sa mga dalawahan at maramihang ugnayang ng alinman sa Nagkakasundong Panig.

*Ika-4 na Artikulo.* Ang Nagkakasundong Panig ay sasangguni sa isa't-isa sa kahilingan ng alinman sa kanila sa lahat ng mga bagay na may kinalaman sa pagpapatupad at pagbabago ng Kasunduang ito.

*Ika-5 Artikulo.* Ang mga itinatadhana ng Kasunduang ito ay hindi makababawas sa karapatan ng alinman sa Nagkakasundong Panig ng magpatibay o magpatupad ng mga alituntunin ayon sa hinihingi ng kalusugan-pangmadle, moralidad, katahimikan o katiwasayan at para sa pangangalaga ng mga hayop at halaman laban sa salot at sakit.

*Ika-6 na Artikulo.* Ang palitan ng mga tekniko at dalubhasa ng Nagkakasundong Panig as gagawin batay sa mga layunin at simulain ng Kasunduang ito at sa mga batas alituntunin ng mga nasabing Pamahalaan.

*Ika-7 Artikulo.* Ang kasunduang ito ay magkakabisa sa araw ng pagpapalitan ng katibayan ng pagsang-ayon alinsunod sa mga umiiral na batas ng Nagkakasundong panig. Ito ay magpapatuloy na may bisa sa loob ng isang taon at patuloy na magkakabiso ng tig-iisang taon maliban na lamang kung ang alinmang panig ay magbibigay ng nakasulat na pahayag na naglalayong wakasan ang kasunduang ito tatlong buwan bago mawalan ng bisa.

Hangga't may bisa ang kasunduang ito, alinman sa Nagkakasundong Panig ay maaring magbigay ng nakasulat na mungkahing susugan ito at dapat sagutin ng kabilang Panig sa loob ng isang daan at dalawanpung (120) araw matapos matanggap ang nasabing mungkahi. Ang mga nilalaman ng Kasunduang ito ay maaaring baguhin sa kapahintulutan ng bawat Panig.

NAPAGKASUNDUAN sa Maynila ngayon ika-9 na araw ng Enero 1978 sa dalawang original bawat sipi sa wikang Pilipino, Vietnamese at Ingles, na ang bawat sipi ay magkakatulad ang nilalaman. Kung sakaling magkakaroon nang magkakaibang kahulugan ang siping Pilipino at ang siping Vietnamese, ang siping Ingles ang siyang mananalig.

Para sa Pamahalaan  
ng Republika ng Pilipinas:

[Signed — Signé]

CARLOS P. ROMULO  
Kalihim ng Ugnayang Panlabas  
Republika ng Pilipinas

Para sa Pamahalaan  
ng Sosyalistang Republika  
ng Vietnam:

[Signed — Signé]

NGUYEN DUY TRINH  
Ministro ng Ugnayang Panlabas  
Sosyalistang Republika ng Vietnam

[VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN]

## HIỆP ĐỊNH CƠ BẢN VỀ HỢP TÁC KINH TẾ, KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA PHI-LIP-PIN VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nước Cộng hòa Phi-lip-pin và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam, Mong muốn đẩy mạnh hợp tác kinh tế, khoa học và kỹ thuật giữa hai nước trên cơ sở các nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng độc lập và chủ quyền quốc gia của nhau, không can thiệp vào nội bộ của nhau và hai bên cùng có lợi,

Thừa nhận những lợi ích của việc hợp tác chặt chẽ hơn về kinh tế, khoa học và kỹ thuật,

Đã thỏa thuận như sau:

*Điều 1.* Hai Chính phủ thỏa thuận đẩy mạnh và phát triển đến mức tối đa có thể được việc hợp tác kinh tế, khoa học và kỹ thuật giữa hai nước phù hợp với những luật pháp và thể lệ hiện hành ở mỗi nước.

Theo những điều kiện của hiệp định này, việc hợp tác kinh tế, khoa học và kỹ thuật phải nhằm khuyến khích và mở rộng:

- a) Việc phát triển đấng dẫn quan hệ thương mại với nhau;
- b) Hợp tác trong các lãnh vực giao thông và vận tải;
- c) Hợp tác trong việc phát triển nông nghiệp và các ngành công nghiệp dựa vào tài nguyên thiên nhiên;
- d) Hợp tác về sản xuất và thị trường;
- e) Hợp tác khoa học, kỹ thuật, đào tạo; và
- f) Bất kỳ hình thức hợp tác nào khác phù hợp với yêu cầu và khả năng về kinh tế, khoa học và kỹ thuật của mỗi nước.

*Điều 2.* Để thực hiện hiệp định này, hai Chính phủ thỏa thuận thương lượng những hiệp định cụ thể phù hợp với những điều khoản của hiệp định này.

Để thực hiện hiệp định này một cách thuận lợi, hai Chính phủ thỏa thuận thương lượng trực tiếp hoặc thông qua các cơ quan có thẩm quyền, các hiệp định và nghị định thu về các lãnh vực cụ thể, có thể bao gồm các hình thức hợp tác theo đúng những luật pháp, điều lệ và thể lệ của mỗi Chính phủ.

*Điều 3.* Hiệp định này sẽ không ảnh hưởng đến việc thực hiện các cam kết song phương và đa phương của mỗi Chính phủ.

*Điều 4.* Hai Chính phủ sẽ bàn bạc với nhau theo yêu cầu của mỗi bên về tất cả các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện và việc xem xét lại hiệp định này.

*Điều 5.* Các điều khoản của hiệp định này sẽ không giới hạn quyền hạn của mỗi Chính phủ được thông qua và thi hành các biện pháp vì những lý do về y tế công cộng, đạo đức, trật tự hoặc an ninh, bảo vệ cây cối và động vật khỏi bị sâu bệnh.

*Điều 6.* Việc trao đổi kỹ thuật viên và chuyên gia giữa hai Chính phủ sẽ được thực hiện phù hợp với những mục tiêu và nguyên tắc của hiệp định này, theo đúng những luật pháp, điều lệ và thể lệ của mỗi Chính phủ.

*Điều 7.* Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày trao đổi các văn kiện phê chuẩn giữa hai Chính phủ. Hiệp định này sẽ có hiệu lực trong thời gian một năm và sau đó sẽ tiếp tục có hiệu lực, trừ trường hợp Chính phủ bên này hoặc bên kia thông báo trước ba tháng bằng văn bản kết thúc hiệp định.

Trong khi hiệp định có hiệu lực, Chính phủ bên này hoặc bên kia bất cứ lúc nào cũng có thể đưa ra đề nghị bổ xung hiệp định này bằng văn bản và Chính phủ bên kia sẽ phúc đáp lại trong vòng 120 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đó.

LÀM tại Manila, ngày 9 tháng 1 năm 1978 thành hai bản chính, bằng tiếng Phi-lip-pin, tiếng Việt nam và tiếng Anh, tất cả ba bản đều có giá trị. Trường hợp có sự khác nhau về nghĩa giữa bản tiếng Phi-lip-pin và bản tiếng Việt nam thì bản tiếng Anh sẽ được dùng làm bản đối chiếu.

Thay mặt Chính phủ  
nước Cộng hòa Phi-lip-pin:

Thay mặt Chính phủ  
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam:

[Signed — Signé]

[Signed — Signé]

CARLOS P. ROMULO  
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

NGUYỄN DUY TRINH  
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao